VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quyết định số 1011/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024
ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2023

(Tiếp theo Công báo số 1097 + 1098)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
27. Tỉnh Nghệ An						
1	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An	Lô CN 1-8, Khu Công nghiệp Đông Hồi, xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	26.197	SCT
2	Công ty TNHH Viet Glory	Xóm 8, xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.933	SCT
3	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Lam - Bài Sơn	Xã Bài Sơn, huyện Đô Lương	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	437.644	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Lam - Nghi Lộc	Xóm Quyết Tâm, xã Nghi Thiết, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	34.316	SCT
5	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai	Khối 7, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	122.868	SCT
6	Công ty Cổ phần Xi măng Tân Thắng	Xóm Bắc Thắng, xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	52.475	SCT
7	Công ty Cổ phần Thực phẩm Sữa TH	Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Chế biến sữa	15.967	SCT
8	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Lam 2	số 62 quốc lộ 7, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	68.282	SCT
9	Công ty Cổ phần Lâm nghiệp Tháng Năm	Xóm Hoa Bình Sơn, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng	4.783	SCT
10	Công ty Cổ phần Trung Hải Nghệ An Group	Tòa nhà Trung Hải Nghệ An, Khối Bắc Hồ, Quỳ Hợp	Công nghiệp	Chế biến khoáng sản	8.028	SCT
11	Công ty Dệt may Hoàng Thị Loan	Số 33, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Bến Thủy, thành phố Vinh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.630	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
12	Công ty TNHH MTV Nhựa châu Âu Nghệ An	Khu C khu Công nghiệp Nam Cấm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	3.489	SCT
13	Công ty TNHH Luxshare - ICT	Số 18 đường số 3 KCN VSIP Nghệ An, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất dây cáp điện và điện tử khác	6.141	SCT
14	Công ty TNHH MML Farm Nghệ An	Xóm Côn Sơn, xã Hội Sơn, huyện Qùy Hợp	Công nghiệp	Chế biến nông lâm sản	2.674	SCT
15	Công ty TNHH MTV Masan MB	Khu B KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam Nghệ An, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất mì ống, mì sợi	2.733	SCT
16	Công ty Cổ phần Phụ gia nhựa Mega	Xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.801	SCT
17	Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam	Số 5, đường số 2, KCN VSIP Nghệ An, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	2.724	SCT
18	Công ty Cổ phần Á Châu Hoa Sơn	Xóm 12, xã Hoa Sơn, huyện Anh Sơn	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	2.458	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty Cổ phần Trung Đô	Đường Lê Duẩn, phường Trung Đô, thành phố Vinh	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.318	SCT
20	Công ty TNHH Innovative Manufacturing Solutions Việt Nam	KCN VSIP Nghệ An, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.423	SCT
21	Công ty Cổ phần Khoáng sản Toàn cầu	KCN nhỏ, xã Nghĩa Long, huyện Nghĩa Đàn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ khoáng chất phi kim loại	1.897	SCT
22	Công ty Cổ phần trung tâm TM Lotte Việt Nam - chi nhánh Vinh	Phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh	Công trình xây dựng	Kinh doanh siêu thị	1.040	SCT
23	Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu	Khu C KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam Nghệ An, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ khoáng chất phi kim loại	1.261	SCT
24	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bao bì Sài Gòn	Đường D1, KCN Bắc Vinh, Hưng Đông, thành phố Vinh	Công nghiệp	Sản xuất bao bì giấy	1.672	SCT
25	Công ty Cổ phần Nông thủy sản Nghệ An	Khối 15, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.507	SCT
26	Công ty Cổ phần BVN Thanh Chương	Xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	3.130	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
27	Công ty Cổ phần MNS FEED - Chi nhánh Nghệ An	Khu C khu Công nghiệp Nam Cấm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc gia cầm	1.400	SCT
28	Công ty TNHH Điện tử BSE Việt Nam	Khu C khu Công nghiệp Nam Cấm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.198	SCT
29	Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An	Km số 5, V.I. Lê Nin, xóm 14, thành phố Vinh	Công trình xây dựng	Bệnh viện	1.086	SCT
30	Công ty TNHH Hòa Hiệp	Số 104, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Cửa Nam, thành phố Vinh	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	1.769	SCT
31	Công ty TNHH Thanh Thành Đạt	34 Nguyễn Sỹ Sách, Hưng Bình, thành phố Vinh	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	2.420	SCT
32	Công ty TNHH Trường An	Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương	Giao thông vận tải	Vận tải vật liệu xây dựng	1.955	SCT
33	Công ty Cổ phần Chế biến Khoáng sản Tân Kỳ	KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam Nghệ An, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Chế biến khoáng sản	3.339	SCT
34	Công ty TNHH Frescol Tuna	Khu B KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam Nghệ An, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Chế biến xuất khẩu cá ngừ	229.399	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
35	Công ty Cổ phần Khoáng sản miền Trung	Đường Hải Thưởng Lãn Ông, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh	Công nghiệp	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	1.072	SCT
36	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Sông Lam	Xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên	Công nghiệp	Sản xuất bia	1.173	SCT
37	Công ty TNHH Thiếc An Hà	Bản Na Biêng, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Hợp	Công nghiệp	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	1.678	SCT
38	Công ty Cổ phần Bột đá trắng Thọ Hợp	Xóm Thọ Sơn, xã Thọ Hợp, huyện Quỳ Hợp	Công nghiệp	Chế biến khoáng sản; sản xuất bột đá siêu mịn	1.405	SCT
39	Công ty TNHH Sữa TH	Xóm Bình Nghĩa, xã Nghĩa Bình, huyện Nam Đàn	Công nghiệp	Sản xuất sữa và các sản phẩm từ sữa	6.296	SCT
40	Công ty TNHH Royal Foods Nghệ An	Khu B, KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Chế biến và bảo quản thực phẩm	29.805	SCT
41	Công ty TNHH Công nghệ điện tử Juteng	KCN Hoàng Mai I, thị xã Hoàng Mai	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	41.421	SCT
42	Xí nghiệp Gạch Tuynel Đô Lương	Xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.865	SCT
43	Nhà máy Gạch Tuynel Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thiên Sơn	Xã Nam Thái, huyện Nam Đàn	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.243	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
44	Công ty TNHH Sản xuất Gạch ngói Đồng Tâm	Xã Khánh Sơn, huyện Nam Đàn	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.554	SCT
45	Công ty Cổ phần Xây dựng và Vận tải Tám Tài	Xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.243	SCT
46	Công ty Cổ phần Gạch ngói 30/4	Xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương	Công nghiệp	Sản xuất gạch	1.865	SCT
47	Công ty TNHH De Heus - Chi nhánh Nghệ An	Khu C, KCN Nam Cấm, KKT Đông Nam Nghệ An, Xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	1.400	EVN
48	Chi nhánh Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam - Xí nghiệp đầu máy Vinh	Đường Đinh Văn Chất, xã Hưng Đông, thành phố Vinh	Giao thông vận tải	Vận tải hành khách bằng đường sắt	3.004	PVN
28. Tỉnh Hà Tĩnh						
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoành Sơn	Phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh	Công nghiệp	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	1.284	SCT
2	Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh (Nhiệt điện Vũng Áng 1)	Xóm Hải Phong, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh	Công nghiệp	Sản xuất điện	54.068	SCT
3	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh	Km12, đường tránh TP Hà Tĩnh, xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.988	SCT
4	Công ty Cổ phần Vinatex - Hồng Lĩnh	Cụm CN, TTCN Nam Hồng, TX Hồng Lĩnh	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.233	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
5	Công ty TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh	Khu KT Vũng Áng, phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh	Công nghiệp	Sản xuất thép, điện	3.454.559	SCT
6	Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh, cơ sở 2	Khu Công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.978	SCT
7	Công ty Cổ phần Chè Hà Tĩnh	Số 166, đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh	Công nghiệp	Chế biến chè	1.117	SCT
8	Chi nhánh Hà Tĩnh - Công ty TNHH Vincom Retail Miền Bắc	Ngã tư đường Hàm Nghi giao đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	880	SCT
9	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Viết Hải	Xã Tân Lâm Hương, huyện Thạch Hà	Giao thông vận tải	Kinh doanh vận tải hàng hóa	4.384	SCT
10	Công ty Cổ phần Gỗ MDF Thanh Thành Đạt	Cụm CN huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang	Công nghiệp	Chế biến gỗ MDF	6.279	SCT
11	Chi nhánh nhà máy Trung Đô Hà Tĩnh	Xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà	Công nghiệp	Sản xuất gạch nung	3.831	SCT
12	Công ty TNHH MTV Năng lượng An Việt Phát Hà Tĩnh	KKT Vũng Áng, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh	Công nghiệp	Sản xuất lâm sản	1.120	SCT
13	Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Hà Tĩnh	Số 141, đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh	Giao thông vận tải	Vận tải	1.022	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
14	Công ty TNHH TM&DV Vận tải Bình Nguyên	TDP Nhật Tân, Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh	Giao thông vận tải	Vận tải	1.210	SCT
15	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Phú Hưng Hà Tĩnh	Xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.992	SCT
16	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Rượu và Nước giải khát Sao Vàng	Phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.251	SCT
17	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Số 75, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh	Công trình xây dựng	Bệnh viện	566	SCT
18	Bệnh viện Đa khoa TTH Hà Tĩnh	Số 1 đường Ngô Quyền, Thạch Trung	Công trình xây dựng	Bệnh viện	562	SCT
29. Tỉnh Quảng Bình						
1	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Gianh	Thôn Cương Trung C, xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	88.539	SCT
2	Công ty TNHH Vật liệu Xây dựng Việt Nam (nhà máy xi măng Văn Hóa)	Xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	315.559	SCT
3	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân (nhà máy xi măng Vạn Ninh)	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	10.744	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty Cổ phần Cosevco 6 (Nhà máy xi măng Áng Sơn)	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.639	SCT
5	Công ty Cổ phần Gốm sứ & Xây dựng COSEVCO	Xã Lộc Ninh, huyện Đồng Hới	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu từ đất sét	19.516	SCT
6	Công ty Cổ phần Khoáng sản Hoàng Long	Xóm Đồn, xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy	Công nghiệp	Khai thác khoáng sản	2.676	SCT
7	Công ty TNHH Cơ khí Hải Sơn	Ninh Lộc, huyện Đồng Hới	Giao thông vận tải	Vạn tải đường bộ	1.028	SCT
8	Nhà máy Gạch Đồng Hới - Công ty Cổ phần gốm sứ và xây dựng Cosevco	KCN Bắc Đồng Hới	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu từ đất sét	4.872	SCT
9	Công ty TNHH Khai Khoáng Sơn	Thôn Đông Dương, xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới	Công nghiệp	Khai thác khoáng sản	1.295	SCT
10	Chi nhánh tại tỉnh Quảng Bình - Công ty Cổ phần VINCOM RETAIL	Đường Quách Xuân Xỳ, Thành phố Đồng Hới	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	617	SCT
11	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng 1/5 Quảng Bình	119 Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu từ đất sét	37.346	SCT
30. Tỉnh Quảng Trị						
1	Công ty TNHH cao su CAMEL Việt Nam	Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su	4.770	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần gỗ MDF - Geruco Quảng Trị	KCN Nam Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	19.609	SCT
3	Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị	Km8, quốc lộ 9, phường 4, thành phố Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	3.941	SCT
4	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị (Nhà máy Tinh bột Sắn Hướng Hóa)	Km 3, xã Thuận, huyện Hướng Hoá	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	14.587	SCT
5	Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn - Chi nhánh Quảng trị	KCN Nam Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.068	SCT
6	Công ty Cổ phần Khoáng sản Quảng Trị	Xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh	Công nghiệp	Khai thác titan và các loại khoáng sản khác	1.978	SCT
7	Nhà Máy Viên Năng Lượng Cam Lộ	Cụm Công nghiệp Cam Hiếu, Cam Hiếu, Cam Lộ	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1.512	SCT
8	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị	Số 266, Hùng Vương, thành phố Đông Hà	Công trình xây dựng	Bệnh viện	626	SCT
31. Tỉnh Thừa Thiên Huế						
1	Công ty Hữu Hạn Xi Măng Luks (Việt Nam)	Phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	45.810	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Lâm	Thôn Cổ Xuân, xã Phong Xuân, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	126.854	SCT
3	Công ty Cổ phần Dệt may Huế	122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	5.286	SCT
4	Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	8.545	SCT
5	Công ty Cổ phần Sợi Phú Mai	Lô D, KCN Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.737	SCT
6	Công ty Cổ phần Sợi Phú Thạnh	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.097	SCT
7	Công ty TNHH Vitto Phú Lộc	Lô CN 3-10-12 CCN La Sơn, huyện Phú Lộc	Công nghiệp	Sản xuất gạch mem	16.763	SCT
8	Công ty Cổ phần Sợi Phú Anh	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.260	SCT
9	Công ty Cổ phần Sợi Phú Nam	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.339	SCT
10	Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt may Thiên An Thịnh	Lô C-2-4 KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất may mặc	1.968	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
11	Công ty TNHH LAGUNA (Việt Nam)	Thôn Cù Dù, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.637	SCT
12	Công ty Cổ phần Vinatex Phú Hưng	Khu Công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	4.732	SCT
13	Công ty Cổ phần sợi Phú Bài 2	Lô B-5-4, Khu Công nghiệp Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.811	SCT
14	Bệnh viện Trung ương Huế	16 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế	Công trình xây dựng	Hoạt động của các bệnh viện	1.509	SCT
15	Công ty Cổ phần Sợi Phú Việt	KCN Phú Bài , phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.086	SCT
16	Công ty Cổ phần Sản xuất Sợi Phú An	Lô B7 KCN Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.888	SCT
17	Công ty TNHH Baosteel Can Making (Huế Việt Nam)	Lô B-13, KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất vỏ lon	3.771	SCT
18	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P. VN - CN Đông Lạnh Thừa Thiên Huế	Lô A1 đến A12, Khu A, KCN Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Chế biến, bảo quản thuỷ sản	2.192	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty Cổ phần Sợi Phú Gia	KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.874	SCT
20	Công ty TNHH Bia Carlsberg Việt Nam	Lô B8, KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất bia	3.061	SCT
21	Công ty Cổ phần ESCAPE BUSINESS HUẾ	Khu Quy Hoạch Đống Đa, Hùng Vương, Bà Triệu, phường Phú Hội, Thành phố Huế	Công trình xây dựng	Khách sạn	765	SCT
22	Chi nhánh tại tỉnh Thừa Thiên Huế - Công ty Cổ phần VINCOM RETAIL	50A Hùng Vương, phường Phú Nhuận, Thành phố Huế	Công trình xây dựng	Trung tâm thương mại	1.119	SCT
23	Công ty Cổ phần Cấp Nước Thừa Thiên Huế	103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, Thành phố Huế	Công nghiệp	Sản xuất phân phối nước sạch	2.616	SCT
24	Công ty TNHH Thủy Sản Công nghệ Cao VN - Chi nhánh 1 tại Huế (Tên cũ là Công ty Cổ phần Chăn nuôi Cổ phần)	Thôn Trung Đồng Tây, xã Điền Hương, huyện Phong Điền	Nông nghiệp	Nuôi trồng thủy sản	2.616	SCT
25	Công ty Cổ phần Frit Huế	Lô 1A Khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	20.021	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
26	Công ty Cổ phần gạch Tuynen số 1 Thừa Thiên Huế	Km 9 phường Hương Chữ, thị xã Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất và kinh doanh gạch tuynel các loại	2.909	SCT
27	Công ty Cổ phần Frit Phú Xuân	Khu B, KCN Phong Điền, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất men frit	6.545	SCT
28	Công ty Cổ phần Công nghệ Frit Phú Sơn	Lô CN17, KCN Phú Đa, huyện Phú Vang	Công nghiệp	Sản xuất men frit và mem gốm sứ	7.050	SCT
29	Công ty Cổ Phần Prime Phong Điền	Lô CN01 khu B, khu công nghiệp Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất men frit	1.744	SCT
30	Công ty TNHH Vitto	CCN La Sơn, huyện Phú Lộc	Công nghiệp	Sản xuất mem frit	5.315	SCT
31	Công ty Cổ phần Frit Hương Giang	Lô CN07, khu B, khu công nghiệp Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất mem frit	3.907	SCT
32	Công ty TNHH Chế xuất Billion Max Việt Nam	Đường ven biển Cảnh Dương, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.262	SCT
33	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Chế biến khoáng sản Phenikaa Huế	Lô CN 15 khu B, KCN Phong Điền, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất Cristobalite	5.340	SCT
34	Công ty TNHH Coxano Trường Sơn	Cụm Công Nghiệp Tứ Hạ, thị xã Hương Trà	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.614	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
35	Công ty Cổ phần Gạch Tuynen Huế	132 Dạ Lê, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất gạch	2.167	SCT
36	Công ty cổ phần MIKADO - MT	Lô A6-1, Đường số 4, KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm phi kim loại	6.687	SCT
37	Công ty TNHH Một Thành Viên Nhựa Bao Bì Việt Phát	Đường số 4, KCN Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa	2.520	SCT
38	Công ty Cổ phần Sợi Phú Quang	Khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.105	SCT
39	Công ty Cổ phần Năng lượng Sinh học Huế (Tên cũ là Công ty Cổ phần Dũng Nguyệt Anh - Huế)	Khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tre	1.567	SCT
40	Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế	Lô C2-6 và C2-7 Khu công nghiệp Phú Bài, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công nghiệp	Sản xuất hàng may sẵn	1.074	SCT
41	Công ty TNHH Công nghệ Bảo hộ Kanglongda Việt Nam	Lô CN05, KCN Phong Điền - Viglacera, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền	Công nghiệp	Sản xuất, kinh doanh găng tay sử dụng một lần, găng tay bảo hộ lao động đa chức năng	1.068	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
42	Cảng hàng không quốc tế Phú Bài	Khu 8, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy	Công trình xây dựng	Cảng hàng không	653	SCT
43	Công ty Cổ phần Vận tải Hùng Đạt	79 Hoàng Diệu, phường Tây Lộc, thành phố Huế	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	3.143	PVN
32. Thành phố Đà Nẵng						
1	Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng	Đường Tạ Quang Bửu-Khu công nghiệp Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	23.724	SCT
2	Công ty Cổ phần Thép Đà Nẵng	Đường Tạ Quang Bửu-KCN Liên Chiểu, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất sắt thép không hợp kim dạng thỏi đúc	11.681	SCT
3	Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ	Số 36 Ông Ích Đường, quận Cẩm Lệ	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm dệt, may	8.412	SCT
4	Công ty Cổ phần Gạch men Cosevco	Đường số 9, khu công nghiệp Hòa khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất gốm, gạch, thủy tinh và vật liệu xây dựng	4.849	SCT
5	Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân	Số 65 Nguyễn Văn Cừ, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	2.983	SCT
6	Công ty TNHH MTV Xi măng miền Trung	Quốc lộ 14B, thôn Phú Sơn Nam, huyện Hòa Vang	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng	1.225	SCT
7	Công ty TNHH Kiến trúc và Thương mại Á Châu	Lô 4, đường 10, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất giấy cuộn công nghiệp và bao bì carton	10.415	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
8	Công ty TNHH Daiwa Việt Nam	Lô M, đường số 5, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất khác (sản xuất dụng cụ thể thao - cần câu cá)	3.861	SCT
9	Công ty TNHH MTV Thép VAS Việt Mỹ	Đường số 2, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất và chế tác sắt, thép	11.415	SCT
10	Công ty TNHH Mabuchi Motor Đà Nẵng	Lô A2, Đường 3, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất động cơ xoay chiều khác, một pha	5.866	SCT
11	Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng	Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu	Công nghiệp	Nhà máy sản xuất nước sạch	3.979	SCT
12	Công ty TNHH Murata Manufacturing Việt Nam	Lô A1, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	4.513	SCT
13	Công ty Cổ phần Keyhinge Toys Việt Nam	Đường số 3, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi trẻ em	1.305	SCT
14	Công ty TNHH Nhà máy bia Heineken Việt Nam - Đà Nẵng	Đường số 6 và số 2, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất bia	4.536	SCT
15	Công ty Cổ phần Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	Số 02 đường Bùi Quốc Hưng, khu công nghiệp dịch vụ thủy sản Thọ Quang, quận Sơn Trà	Công nghiệp	Công nghiệp thuỷ sản	2.567	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
16	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản miền Trung	01 Bùi Quốc Hưng, quận Sơn Trà	Công nghiệp	Công nghiệp thuỷ sản	1.476	SCT
17	Nhà máy sản xuất lon và nắp lon nước giải khát - Công ty TNHH Bao bì nước giải khát Crown Đà Nẵng	Lô K, đường số 6, khu công nghiệp Liên Chiểu, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất vỏ lon	3.162	SCT
18	Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghiệp Nhựa Chin Huei	Đường số 2, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm nhựa	1.770	SCT
19	Công ty TNHH MTV Dệt vải Vinatex Quốc tế	Đường số 3, KCN Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Dệt, nhuộm	5.493	SCT
20	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng	Đường số 7, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất ống tôn, ống thép, tôn cuộn	5.363	SCT
21	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy Sữa Đà Nẵng	Lô Q, Đường số 7, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1.540	SCT
22	Tổng trạm Hòa Khánh - Tổng Công ty mạng lưới Viettel - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	Đường số 9, khu công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất mạng, truyền dẫn	1.482	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
23	Tổng trạm 27B Nguyễn Thành Hãn - Tổng Công ty Mạng lưới Viettel - Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội	27B Nguyễn Thành Hãn, quận Hải Châu	Công nghiệp	Sản xuất mạng, truyền dẫn	1.174	SCT
24	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Tường Hựu	Lô Q, đường số 7 KCN Hòa khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất kim loại	1.056	SCT
25	Công ty TNHH Matrix Việt Nam (Khu công nghiệp Hòa Cầm)	Đường số 3, KCN Hòa Khánh, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	1.327	SCT
26	Công ty TNHH Niwa Foundry Việt Nam	Lô A14-1 đường Trung tâm, khu công nghệ cao, huyện Hòa Vang	Công nghiệp	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	1.641	SCT
27	Công ty TNHH Công nghiệp DAERYANG Việt Nam	Đường số 5, khu công nghiệp Hòa Khánh mở rộng, quận Liên Chiểu	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện, phụ tùng ôtô	1.198	SCT
28	Công ty TNHH UNIVERSAL ALLOY CORPORATION VIETNAM	Lô A9 Đường số 4, khu công nghệ cao Đà Nẵng, xã Hòa Liên, quận Hòa Vang	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện hàng không vũ trụ	3.867	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng	Phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Trụ sở, văn phòng làm việc	1.449	SCT
30	Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác Nhà ga Quốc tế Đà Nẵng	Phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Trụ sở, văn phòng làm việc	2.240	SCT
31	Hầm đường bộ Hải Vân - Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả	Phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu	Công trình xây dựng	Vận tải	1.605	SCT
32	Khách sạn Crowne Plaza Danang - Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Silver Shores	Lô 8, đường Trường Sa, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	2.104	SCT
33	Khách sạn Hyatt Regency Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Khu du lịch biển Ngũ Hành Sơn	05 đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	2.195	SCT
34	Khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc (Intercontinental) - Công ty Cổ phần Địa Cầu	Bãi Bắc, bán đảo Sơn Trà, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	2.187	SCT
35	Khu du lịch Bà Nà - Công ty Cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Thôn An Sơn, xã Hòa Ninh, huyện Hoà Vang	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng, vui chơi giải trí	3.983	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
36	Khu khách sạn căn hộ Melia Vinpearl Đà Nẵng Riverfront - Chi nhánh Đà Nẵng Công ty Cổ phần Vinpearl	341 Trần Hưng Đạo, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà ở	958	SCT
37	Khách sạn Novotel - Công ty TNHH Mặt Trời Sông Hàn	36 Bạch Đằng, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	1.537	SCT
38	Khách sạn Furama - Công ty Cổ phần Khu du lịch Bắc Mỹ An	Đường Trường Sa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	1.063	SCT
39	Khu biệt thự Premier Village - Công ty Cổ phần Khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp Sunrise	Đường Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	663	SCT
40	Khách sạn Sheraton Grand Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Biệt thự và khách sạn biển Đông Phương	Đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	1.251	SCT
41	Naman Retreat Resort Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Naman	Tổ 53 Tân Trà, đường Trường Sa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	737	SCT
42	Đà Nẵng Marriott Resort & Spa - Công ty Cổ phần Vinpearl	07 Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	1.339	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
43	Khu du lịch Mikazuki - Công ty TNHH ODK Mikazuki Việt Nam	Khu du lịch Xuân Thiều, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu	Công trình xây dựng	Khu vui chơi, khách sạn, nhà hàng	930	SCT
44	Khách sạn Mường Thanh Luxury Đà Nẵng - Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Mường Thanh	270 Võ Nguyên Giáp, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	621	SCT
45	Khách sạn Hilton - Công ty Cổ phần TMDV - Khách sạn Bạch Đằng	50 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	598	SCT
46	Khách sạn Altara Suites - Công ty Cổ phần Altara Hospitality Group	120 Võ Nguyên Giáp, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà hàng	531	SCT
47	Tòa nhà Hòa Bình Green Đà Nẵng - Công ty TNHH Hòa Bình - Chi nhánh Đà Nẵng	Lô 01/A1-2 Khu phức hợp đô thị, thương mại, dịch vụ, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Khách sạn, nhà ở	776	SCT
48	Trung tâm hành chính thành phố Đà Nẵng	Số 24 Trần Phú, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Văn phòng làm việc	760	SCT
49	Siêu thị GO! Đà Nẵng - Chi nhánh Công ty Cổ phần EB Hải Phòng tại thành phố Đà Nẵng	Số 255 - 257 Hùng Vương, quận Thanh Khê	Công trình xây dựng	Siêu thị	1.101	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
50	Siêu thị Lotte Mart - Công ty Cổ phần Lotte Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng	Khu Đông Nam Đài Tưởng Niệm, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Siêu thị	1.061	SCT
51	Siêu thị Vincom Plaza Ngô Quyền - Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng - Công ty TNHH Vincom Retail Miền Nam	910A Ngô Quyền, quận Sơn Trà	Công trình xây dựng	Siêu thị	1.240	SCT
52	Bệnh viện phụ sản - Nhi Đà Nẵng (cơ sở 1)	402 Lê Văn Hiến, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Y tế	597	SCT
53	Bệnh viện đa khoa Quốc tế VINMEC - Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế VINMEC	Đường 30 tháng 4, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Y tế	919	SCT
54	Bệnh viện Đà Nẵng	124 Hải Phòng, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Y tế	1.278	SCT
55	Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng	Đường Hoàng Thị Loan, quận Liên Chiểu	Công trình xây dựng	Y tế	702	SCT
56	Bệnh viện Family - Công ty Cổ phần Y khoa Bác Sỹ Gia Đình	73 Nguyễn Hữu Thọ, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Y tế	501	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
57	Tòa nhà FPT Complex - Công ty TNHH Phần mềm FPT miền Trung	Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận Ngũ Hành Sơn	Công trình xây dựng	Văn phòng làm việc	1.065	SCT
58	Trung tâm Quản lý, Điều hành mạng (NOC) - CN Tổng Công ty Viễn thông Mobifone	586 Nguyễn Hữu Thọ, quận Cẩm Lệ	Công trình xây dựng	Văn phòng làm việc	513	SCT
59	Trung tâm Phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin Đà Nẵng	Số 02 Quang Trung, quận Hải Châu	Công trình xây dựng	Văn phòng làm việc	589	SCT
33. Tỉnh Quảng Nam						
1	Công ty TNHH MTV Xi Măng Xuân Thành Quảng Nam	Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang	Công nghiệp	Xi măng Clinker	174.410	SCT
2	Công ty TNHH Nhà máy bia Heniken Việt Nam - Quảng Nam	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Bia	1.239	SCT
3	Chi nhánh Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tại Miền Trung	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Nước giải khát	5.053	SCT
4	Công ty Cổ phần Đồng Tâm Miền Trung	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	6.197	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
5	Công ty Cổ phần Giấy Sài Gòn Miền Trung	Lô 4 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất giấy	4.199	SCT
6	Công ty Giày Rieker Việt Nam	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất giày	3.738	SCT
7	Chi nhánh Công ty TNHH UNI-PRESIDENT Việt Nam tại Quảng Nam	KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất	2.282	SCT
8	Công ty TNHH Bao bì Tấn Đạt	Lô 03 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.199	SCT
9	Công ty TNHH Công ty TNHH Indochina Resort Hội An	Thôn 1, phường Điện Dương, thị xã Điện Bàn	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.619	SCT
10	Công ty Cổ phần Sợi Quảng Đà	Cụm công nghiệp Trảng Nhật, phường Điện Thắng Nam, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.175	SCT
11	Công ty TNHH Quê Việt - Quảng Nam	Dự án Khu nghỉ dưỡng D'Evelyn beach, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công trình xây dựng	Kinh doanh Du lịch	1.241	SCT
12	Chi nhánh Quảng Nam-Công ty Cổ phần Vinpearl	Đường Võ Chí Công, xã Bình Minh, huyện Thăng Bình	Công trình xây dựng	Dịch vụ lưu trú, khu vui chơi	3.884	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty Cổ phần Tri Việt Hội An	Khối phố An Bàng, phường Cẩm An, thành phố Hội An	Công trình xây dựng	Kinh doanh Du lịch	845	SCT
14	Công ty TNHH GrozBeckert Việt Nam	Thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện ngành dệt may	2.770	SCT
15	Công ty Cổ phần Prime Đại Lộc	Xã Đại Quang, huyện Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	39.819	SCT
16	Công ty TNHH MTV Nhà máy Ethanol Quảng Nam	Cụm công nghiệp Làng Nghề Đại Tân, huyện Đại Lộc	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm hoá chất	23.590	SCT
17	Công ty TNHH Vật liệu xây dựng Phan Ngọc Anh	Xã Duy Hòa, huyện Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất gạch đất sét nung	6.943	SCT
18	Công ty TNHH MTV Sedo Vinako	Cụm công nghiệp Đông Yên, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm	2.941	SCT
19	Công ty TNHH Phát triển Nam Hội An	Thôn Tây Sơn Tây, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên	Công trình xây dựng	Kinh doanh bất động sản	7.247	SCT
20	Công ty TNHH Sản xuất sợi chỉ Rio Quảng Nam	Lô A4.2 cụm công nghiệp, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.901	SCT
21	Công ty Cổ phần Than - Điện Nông Sơn	Xã Quế Trung, huyện Nông Sơn	Công nghiệp	Sản xuất than và sản xuất điện	7.714	SCT
22	Công ty TNHH Vàng Phước Sơn	Thôn 4, xã Phước Đức, huyện Phước Sơn	Công nghiệp	Khai thác vàng	4.058	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
23	Công ty TNHH CCI Việt Nam	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Linh kiện điện tử	2.004	SCT
24	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Giao thông vận tải	Vận tải đường biển	4.374	SCT
25	Công ty TNHH MTV Vận tải Đường bộ Chu Lai - Trường Hải	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Giao thông vận tải	Vận tải đường bộ	5.653	SCT
26	Công ty TNHH MTV Tổ hợp cơ khí Thaco Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất cơ khí	3.666	SCT
27	Công ty TNHH Sản xuất lắp ráp ô tô du lịch Trường Hải-Kia	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất và lắp ráp ô tô	2.284	SCT
28	Công ty TNHH MTV Sản xuất xe Bus ThaCo	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất và lắp ráp xe Bus	1.990	SCT
29	Công ty TNHH MTV Sản xuất ôtô THACO MAZDA	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất và lắp ráp ô tô Du lịch	3.480	SCT
30	Công ty TNHH Cảng biển Quốc tế Chu Lai	Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Giao thông vận tải	Cảng biển	1.550	SCT
31	Công ty Cổ phần Gạch men Anh Em DIC	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất gạch men	5.333	SCT
32	Công ty TNHH Number One Chu Lai	KCN, hậu cần cảng Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Nước giải khát	10.252	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
33	Công ty TNHH Sản xuất và kinh doanh thương mại Tân Tiến	Xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất sô đa, hóa chất	3.387	SCT
34	Công ty TNHH Liên doanh nguyên liệu giấy Quảng Nam	KCN Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Nguyên liệu giấy	2.672	SCT
35	Công ty TNHH Quan Châu	KCN Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.056	SCT
36	Công ty Cổ phần Sợi Hòa Thọ - Thăng Bình	Xã Bình Phục, huyện Thăng Bình	Công nghiệp	Sợi	3.260	SCT
37	Công ty TNHH Hyosung Quảng Nam	KCN Tam Thăng, xã Bình Nam, huyện Thăng Bình	Công nghiệp	Sản xuất lốp ô tô và dệt may	24.003	SCT
38	Công ty TNHH MTV Panko Tam Thăng	Xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ	Công nghiệp	May mặc	9.712	SCT
39	Công ty TNHH DH Textile	Lô D4, KCN Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	5.749	SCT
40	Công ty Cổ phần Phước Kỳ Nam	KCN Thuận Yên, phường Hoà Thuận, thành phố Tam Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất giày	1.317	SCT
41	Công ty TNHH Oriental Commerce VINA	Lô C2 KCN Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	1.330	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
42	Công ty Cổ phần HANACANS	Lô số 15-KCN Điện Nam, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm kim loại	1.209	SCT
43	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Germton	KCN Đông Quế Sơn, thị trấn Hương An, huyện Quế Sơn	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	1.000	SCT
44	Công ty TNHH Ducksan Vina	Lô C1 KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	4.756	SCT
45	Công ty TNHH Sản xuất linh kiện nhựa THACO	Thôn 4, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.165	SCT
46	Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam	Xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Công trình xây dựng	Bệnh viện	668	SCT
47	Công ty TNHH Vận tải biển THILOGI	KCN Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	6.449	PVN
34. Tỉnh Quảng Ngãi						
1	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi	KCN Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	4.494	SCT
2	Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi	Xã Tịnh phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.357	SCT
3	Nhà máy sản xuất tinh bột mì Quảng Ngãi (cơ sở 2)	Xã Sơn Hải, huyện Sơn Hà	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.450	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty TNHH Doosan Enerbility Việt Nam	Khu kinh tế Dung Quất, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất máy thông dụng khác	3.471	SCT
5	Nhà máy lọc dầu Dung Quất	Xã Bình Trị, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế.	83.985	SCT
6	Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Công nghiệp	Sản xuất đường các loại	3.203	SCT
7	Công ty TNHH Millennium Furniture	Số 1, đường số 1, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm nội thất	3.023	SCT
8	Công ty TNHH XINDADONG TEXTILES (VIỆT NAM)	Số1, đại lộ hữu nghị, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất sợi vải	21.503	SCT
9	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất thép các loại	2.519.788	SCT
10	Công ty TNHH Một Thành viên Thép dự ứng lực Hòa Phát	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất thép dự ứng lực các loại	5.591	SCT
11	Công ty TNHH Hệ thống điện GE Việt Nam	Khu kinh tế Dung Quất, thôn Tuyết Diêm 3, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất động cơ điện, Tubin khí	2.560	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
12	Công ty TNHH KINGMAKER III (VIỆT NAM) FOOTWEAR	Số 1, đường 4A, KCN Việt Nam Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất giày, da các loại	3.500	SCT
13	Công ty TNHH PROPERWELL VIỆT NAM	Số 2, đại lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất giày dép	1.299	SCT
14	Công ty TNHH HOYA LENS VIỆT NAM - Chi nhánh Quảng Ngãi	Số 01, đường số 8A, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất gọng kính các loại	4.494	SCT
15	Công ty TNHH SHENGYANG (VIỆT NAM) TEXTILE	Số3, đường 2A, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện SơnTịnh	Công nghiệp	Sản xuất sợi các loại	1.507	SCT
16	Công ty TNHH Một Thành Viên Công nghiệp tàu thủy Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Đóng tàu	1.839	SCT
17	Công ty TNHH M.E.NIKKISO VIỆT NAM	Số 08, đường số 7, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	1.364	SCT
18	Công ty TNHH MH TEXTILE (VIỆT NAM)	Số 2, Đường 2A, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất sợi các loại	2.697	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty Cổ phần năng lượng sáng tạo Á Châu	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa các loại	2.490	SCT
20	Công ty Giầy RIEKER Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi	Lô C14, KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	Sản xuất giày các loại	1.547	SCT
21	Công ty TNHH MENSA INDUSTRIES	Số 1, đường số 2A, KCN Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	Công nghiệp	May mặc	1.416	SCT
22	Công ty TNHH Hai Thành Viên Gallant Dachan Seafood	KCN Quảng Phú, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi	Công nghiệp	Chế biến thuỷ hải sản	1.041	SCT
23	Công ty TNHH Lâm sản Bình An Phú Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn	Công nghiệp	Chế biến dăm gỗ	1.222	SCT
24	Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC (PTSC Quảng Ngãi)	Lô 4H, Tôn Đức Thắng, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi	Giao thông vận tải	Hoạt động điều hành cảng biển	1.736	PVN
35. Tỉnh Bình Định						
1	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nhơn Hội - Bình Định	Thôn Hội Sơn, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang, ống nhựa	11.505	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Phú Tài	Lô B23, đường Trung tâm, KCN Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biến viên nén sinh học	6.878	SCT
3	Công ty TNHH Delta Galil Việt Nam	Cụm công nghiệp Cát Trinh, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Sản xuất hàng may mặc	5.509	SCT
4	Nhà máy chế biến tinh bột sắn Vân Canh - Chi nhánh 3 - Công ty TNHH MTV Nguyên Liêm	Làng Hòn Mẻ, xã Canh Thuận, huyện Vân Canh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột sắn	2.515	SCT
5	Công ty Cổ phần Năng lượng ACE Quy Nhơn	Lô AI-1 - AI-2, KCN Long Mỹ, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tre	2.775	SCT
6	Nhà máy thức ăn gia súc Bình Định - Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam	Lô A2.1, A2.2, A2.3 và A2.4 KCN Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	5.593	SCT
7	Công ty TNHH Giống gia cầm Minh Dư	Thôn Huỳnh Mai, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước	Nông nghiệp	Chăn nuôi gia cầm	2.544	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
8	Công ty TNHH MTV Gỗ Phú Tài Bình Định	Lô B10C, B11, B12 Cụm công nghiệp Cát Nhơn, thôn Liên Trì, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tre	2.632	SCT
9	Xí nghiệp Thắng Lợi - Chi nhánh Công ty Cổ phần Phú Tài	Thôn Bình An, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	2.053	SCT
10	Chi nhánh Công ty TNHH Nông trại xanh	Lô B7, KCN Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biến viên nén sinh học	1.941	SCT
11	Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	KV8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thuốc các loại	4.040	SCT
12	Công ty Cổ phần Tingco Bình Định	Lô A3.12+A3.13 +A3.14, KCN Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống	1.889	SCT
13	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC Quy Nhơn Golf & Resort	Khu số 4, khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Xây dựng nhà các loại, kinh doanh du lịch	1.714	SCT
14	Công ty Cổ phần Thành Ngân	Cụm công nghiệp Cầu 16, xã Tây Thuận, huyện Tây Sơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	2.422	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
15	Công ty TNHH Sản xuất thương mại và xây dựng Thiên Phát	Lô A1, cụm công nghiệp Hoài Tân, thôn Giao Hội 1, xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	1.785	SCT
16	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật tại Bình Định	Khu đô thị Vũng Chua, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Kinh doanh thương mại hàng hóa	1.059	SCT
17	Công ty TNHH Tinh bột sắn nhiệt Đồng Tâm Vĩnh Thạnh	Khu chăn nuôi tập trung, thôn Định Thái, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.571	SCT
18	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ gỗ Tiến Đạt	QL1A, KV7, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ	1.251	SCT
19	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định	Số 146 đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất và kinh doanh nước sạch	1.627	SCT
20	Xí nghiệp 380 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Phú Tài	Khu vực 5, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất, chế biến đá	1.193	SCT
21	Công ty TNHH Sinh hóa Minh Dương Việt Nam	Lô L3 KCN Nhơn Hội (Khu B), thuộc khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.527	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
22	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Số 498 đường Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thuốc các loại	2.118	SCT
23	Công ty TNHH ANT (MV)	Lô A1.5 và lô A1.6, KCN Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.189	SCT
24	Công ty TNHH CJ Vina Agri chi nhánh Bình Định	Lô B6 KCN Nhơn Hòa, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	2.102	SCT
25	Nhà máy chế biến đá ốp lát Bình Định - Chi nhánh Công ty Cổ phần Phú Tài	Lô A3, A4, A5,A6 - Cụm công nghiệp Cát Nhơn, xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát	Công nghiệp	Sản xuất, chế biến đá granite	1.078	SCT
26	Công ty TNHH Năng lượng sinh học Tín Nhân	Lô A2, A3, KCN Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biến viên nén sinh học	4.750	SCT
27	Công ty Cổ phần GREENFEED Việt Nam - Chi nhánh Bình Định	Lô D2.2 KCN Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	2.586	SCT
28	Công ty TNHH Đá Granite Đông Á	Thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất đá,cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	1.090	SCT
29	Công ty Cổ phần Công nghệ Gỗ Đại Thành	Quốc lộ 1A, tổ 1, khu vực 8, phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Chế biến các sản phẩm từ gỗ	1.416	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
30	Công ty Cổ phần BICEM	Số 505 Trần Phú, thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	1.017	SCT
31	Chi nhánh Công ty TNHH Cargill Việt Nam tại Bình Định	Lô 1-6, KCN Long Mỹ, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất, chế biến các loại nông sản	2.876	SCT
32	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung tại Quy Nhơn	KCN Phú Tài, khu vực V, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.573	SCT
33	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Bình Định	Số 87 đường Hoàng Văn Thụ, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	4.307	SCT
34	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định	Số 106 đường Nguyễn Huệ, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Chăm sóc sức khỏe nhân dân	605	SCT
35	Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định	Số 11 đường Hà Huy Tập, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Chế biến các loại khoáng sản	4.864	SCT
36	Công ty TNHH Hưng Nguyệt Anh	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	1.738	SCT
37	Công ty TNHH Tổng hợp Tân Đại Hưng	Lô B6-04, KCN Nhơn Hội - Khu A, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.149	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
38	Công ty TNHH Năng lượng xanh IDEMITSU Việt Nam	Cụm công nghiệp Hoài Tân, phường Hoài Tân, thị Xã Hoài Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biếnviên nén sinh học	1.119	SCT
39	Công ty TNHH Nông nghiệp Trường Hải Bình Định	Thôn Đại Khoan, xã Cát Lâm, huyện Phù Cát	Nông nghiệp	Chăn nuôi lợn	1.092	SCT
40	Công ty Cổ phần Tập đoàn TMS	Số 28 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Khách sạn du lịch	707	SCT
41	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Bình Định	Số 39A, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Chăm sóc sức khỏe nhân dân	501	SCT
36. Tỉnh Phú Yên						
1	Công ty TNHH Công nghiệp KCP Việt Nam	Đường 24/3, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa	Công nghiệp	Sản xuất đường	106.688	SCT
2	Công ty Cổ phần PYMEPHARCO	166-170 Nguyễn Huệ, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Dược phẩm	4.465	SCT
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn miền trung tại Phú Yên	265 Nguyễn Tất Thành, phường 8, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu, nước giải khát	1.759	SCT
4	Công ty Cổ phần Tinh bột sắn Phú Yên	Xã EaBia, huyện Sông Hinh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	5.701	SCT
5	Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đồng Xuân	Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	2.506	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Công ty TNHH CCIPY Việt Nam	Lô E8.1, E8.2 và E8.3, Block A, KCN An Phú, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.620	SCT
37. Tỉnh Khánh Hòa						
1	Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai - Việt Nam	01 Mỹ Giang, xã Ninh Phước, huyện Ninh Hòa	Công nghiệp	Đóng tàu và thuyền	12.050	SCT
2	Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	10.355	SCT
3	Công ty Cổ phần Dệt - may Nha Trang	KM 1447 Quốc Lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sợi	5.557	SCT
4	Chi Nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên - Trạm Nghiền Cam Ranh	Thôn Hòn Quy, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	3.579	SCT
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch Eurowindow Nha Trang	146 Lê Hồng Phòng, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.958	SCT
6	Công ty TNHH Vịnh Thiên Đường Cam Ranh	Tầng B1, tòa Khách sạn, khu nghỉ dưỡng ALMA, lô D7a2, TT4X6 Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.485	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa	58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Cung cấp nước sạch	1.205	SCT
8	Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hòa - Chi nhánh Tổng Công ty Khánh Việt	Đường Trường Sơn, Bình Tân, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1.430	SCT
9	Công ty TNHH Hải Nam	Lô A25-A26 Cụm CN Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.190	SCT
10	Chi Nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Khách sạn Vinpearl Beachfont Condotel, Trần Phú, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.351	SCT
11	Công ty Cổ phần RSM	Số 01 Trần Hưng Đạo, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.084	SCT
12	Công ty TNHH Đầu Tư Đại Phước Lộc ĐL	Tầng trệt, khách sạn Diamond Bay Số 20 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.316	SCT
13	Chi nhánh Công ty Cổ phần bất động sản Việt Nhật tại Nha Trang	Lô số 4 Đường 19/5 KĐT Vĩnh Điềm Trung Xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Siêu thị	906	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
14	Công ty Cổ phần T.D	32-34 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	726	SCT
15	Công ty TNHH Địa Ốc - Du Lịch Đông Hải	26-28 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang,tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	917	SCT
16	Chi Nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Khách sạn Vinpearl Empire Condotel, Lý Thánh Tôn, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.007	SCT
17	Chi Nhánh Công ty TNHH Duyên Hà - Cam Ranh	Lô D9B - Khu 3 Xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.184	SCT
18	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang	Số 2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.130	SCT
19	Công ty Cổ phần Trung tâm thương mại LOTTE Việt Nam - Chi Nhánh Nha Trang	58 Đường 23/10 phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Siêu thị	691	SCT
20	Công ty Cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Hoạt động vận tải - sân bay	1.794	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
21	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch biển Nam Hùng Cam Ranh	Lô X5B & TT3A Khu 2 KDL bắc bán đảo Cam Ranh xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	789	SCT
22	Công ty Cổ phần Hải Vân Nam Nha Trang	38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	902	SCT
23	Chi Nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần Vinpearl	Khu Du Lịch Vinpearl Bãi Dài, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.214	SCT
24	CN Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Nha Trang	Đường Trần Phú, Tổ dân phố 1 Tây Sơn, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	655	SCT
25	Bệnh viện Quân Y 87	Đường Tuệ Tĩnh, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	512	SCT
26	Viện vacxin và sinh phẩm y tế	Số 09 Pasteur phường Xương Huân, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	640	SCT
27	Công ty Cổ phần Cam Ranh Riviera Resort	Lô D4b KDL Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	540	SCT
28	Công ty TNHH Hồ Tiên	Đường Phạm Văn Đồng, tổ 14, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	732	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty TNHH MTV Biển Đông Bãi Dài	Lô D3 , KDL Bán Đảo Cam Ranh, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	668	SCT
30	Công ty Cổ phần Trần Thái Cam Ranh	TT13, Lô D4D và TT9B khu 4 - Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Khách sạn	543	SCT
31	Công ty Cổ phần A&B Sài Gòn Nha Trang	Số 44 Trần Phú, phường Phú Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	559	SCT
32	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Nhật Tiến	39-41 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	565	SCT
33	Công ty TNHH Tài Thành Công	Lô D10 khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	573	SCT
34	Công ty Cổ phần Vega City	Khu Bãi Tiên, khóm Đường Đệ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	573	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
35	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	19 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Bệnh viện	719	SCT
36	Công ty Cổ phần Cam Ranh Mystery	Lô D17-23 nền N13, đường N8 khu đô thị Hưng Thịnh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	856	SCT
37	Công ty Cổ phần Gallant Ocean Việt Nam	Lô B10-11 KCN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm	Công nghiệp	Chế biến thủy sản	1.132	SCT
38	Công ty TNHH Điện lực Vân Phong	Khu kinh tế Vân Phong, thôn Ninh Yển, xã Ninh Phước, thị xã Ninh Hòa	Công nghiệp	Cảng tàu biển	5.986	SCT
39	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Vĩnh Phương	KM 1447 Quốc Lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất dệt vải	1.185	SCT
40	Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh - Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP	Sân bay Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Hoạt động vận tải - sân bay	1.129	Dataenergy.vn
38. Tỉnh Ninh Thuận						
1	Công ty Cổ phần Dệt Gia Dụng Phong Phú	Thôn Hạnh Tri, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn	Công nghiệp	Dệt may	1.305	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Công ty TNHH Thông Thuận	Thôn Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Thủy sản	1.204	SCT
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	Đường Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Công nghiệp	Nước sạch	2.086	SCT
4	Công ty Cổ phần Quản lý Nam Núi Chúa	Thôn Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải	Công trình xây dựng	Khách sạn	595	EVN
5	Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận	Đường Nguyễn Văn Cừ, Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Công trình xây dựng	Bệnh viện	646	EVN
39. Tỉnh Bình Thuận						
1	Công ty TNHH Thương mại Tân Quang Cường	Thôn Thuận Thành, xã Thuận Quí, huyện Hàm Thuận Nam	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại đen và kim loại màu	8.246	SCT
2	Công ty TNHH Thương mại Đức Cảnh	Thôn Hồng Hải, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình	Công nghiệp	Khai thác khoáng sản	1.367	SCT
3	Công ty Cổ phần Huỳnh Gia Huy	Đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Mũi Né và phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết	Công trình xây dựng	Kinh doanh - Dịch vụ (trụ sở, văn phòng làm việc, nhà ở; cơ sở giáo dục, y tế, vui chơi giải trí, thể dục, thể thao; khách sạn, siêu thị, nhà hàng, cửa hàng)	1.383	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
4	Công ty Cổ phần Sản xuất Zirconium và Titanium Hưng Thịnh	Thôn Hồng Thắng, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình	Công nghiệp	Khai thác khoáng sản	11.412	SCT
5	Công ty TNHH Làng Việt Nam	Thôn 1, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc	Nông nghiệp	Nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi)	1.415	SCT
6	Công ty TNHH Hải Nam	Số 27 Nguyễn Thông, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết	Công nghiệp	Chế biến thủy sản	2.643	SCT
7	Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận	Thôn Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đức Linh	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản	4.021	SCT
8	Công ty TNHH Sea Links City	Km 9, đường Nguyễn Thông, khu phố 5, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết	Công trình xây dựng	Tòa nhà	789	SCT
9	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản và Sản xuất vật liệu xây dựng Trung Nguyên	Khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	5.790	SCT
10	Công ty TNHH Nước đá Tiến Lợi	Lô 6, khu A, Nam cảng cá Phan Thiết, phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết	Công nghiệp	Sản xuất đá lạnh cây	1.134	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
11	Công ty Cổ phần Trung tâm thương mại Lotte Việt Nam - Chi nhánh Bình Thuận	Khu dân cư Hùng Vương 1, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết	Công trình xây dựng	Siêu thị	788	SCT
12	Công ty TNHH Điện lực Vĩnh Tân 1 (Nhà máy nhiệt điện BOT Vĩnh Tân 1)	Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Sản xuất điện	73.698	SCT
13	Công ty nhiệt điện Vĩnh Tân - Chi nhánh TNHH MTV Tổng Công ty Phát điện 3 (Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 2)	Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Sản xuất điện	77.870	SCT
14	Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 - 4 Mở rộng - Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Sản xuất điện	56.674	SCT
15	Nhà máy điện Diesel Phú Quý	Thôn Triều Dương, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý	Công nghiệp	Sản xuất điện	6.273	SCT
16	Công ty Cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam (Apec Mandala Wyndham Mũi Né)	Đường DT716, xã Hòa Thắng, thành phố Phan Thiết	Công trình xây dựng	Tòa nhà	677	SCT
17	Công ty TNHH Delta - Valley Bình Thuận	Đường Hòn Giồ - Thuận Quý, thôn Tiến Hòa, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết	Công trình xây dựng	Tòa nhà	563	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
18	Công ty TNHH MTV Chế biến nông sản Tiến Phát	Thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	1.261	EVN
IV. TÂY NGUYÊN						
40. Tỉnh Kon Tum						
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi - Nhà máy cồn và tinh bột sắn Đăk Tô	Thôn 1, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô	Công nghiệp	Chế biến tinh bột sắn và cồn	4.003	SCT
2	Công ty TNHH tinh bột sắn Kon Tum	Thôn Bình Giang, xã Sa Bình, huyện Sa Thầy	Công nghiệp	Chế biến tinh bột sắn	1.919	SCT
3	Công ty TNHH tinh bột sắn Tây Nguyên - Đăk Hà	Thôn Kon Gung, xã Đăk Mar, huyện Đăk Hà	Công nghiệp	Chế biến tinh bột sắn	1.776	SCT
4	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu nông sản Vina	Thôn Nhơn Bình, xã Sa Nhơn, huyện Sa Thầy	Công nghiệp	Chế biến tinh bột sắn	1.757	SCT
5	Công ty TNHH Cao su Đại Lợi Kon Tum	Thôn Nông Nhầy 2, xã Đắk Nông, huyện Ngọc Hồi	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	1.309	SCT
41. Tỉnh Gia Lai						
1	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi - Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Gia Lai (Cơ sở An Khê)	15 Ngô Mây, phường An Tân, thị xã An Khê	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	6.269	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
2	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi - Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Gia Lai (Cơ sở Mang Yang)	Xã Đăk Ta Ley, huyện Mang Yang	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	12.708	SCT
3	Công ty TNHH Thương mại Tâm Phúc Gia Lai	Quốc lộ 14, thôn Phú Tân, xã Ia Băng, huyện Chư Prông	Công nghiệp	Sản xuất viên gỗ nén	2.145	SCT
4	Nhà máy đường Ayun Pa	561 Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa	Công nghiệp	Sản xuất đường mía	34.262	SCT
5	Nhà máy đường An Khê	Xã Thành An, thị xã An Khê	Công nghiệp	Sản xuất đường	8.944	SCT
6	Nhà máy Thủy điện Ialy	Thị trấn Ialy, huyện Chư Păh	Công nghiệp	Sản xuất điện	9.225	SCT
7	Nhà máy Thủy điện Sê San 3	Xã Iakreng, huyện Chư Păh	Công nghiệp	Sản xuất điện	1.839	SCT
8	Nhà máy tinh bột sắn Gia Lai - Chi nhánh Công ty Cổ phần FOCOCEV Việt Nam	289 Hùng Vương, thị trấn Phú Túc, huyện Krông pa	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1.664	SCT
9	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Gia Lai	15 Trường Chinh, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku	Nông nghiệp	Trồng cây ăn quả - chăn nuôi	3.657	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
10	Công ty Cổ phần Chăn nuôi bò thịt - bò sữa Cao Nguyên	Thôn Mỹ Yang, xã Đăk Yă, huyện Mang Yang	Nông nghiệp	Chăn nuôi	1.696	SCT
11	Nhà máy điện sinh khối An Khê	Xã An Thành, thị xã An Khê	Công nghiệp	Sản xuất điện	7.781	SCT
12	Nhà máy Nhiệt điện bã mía Gia Lai	561 Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa	Công nghiệp	Sản xuất điện	1.808	SCT
42. Tỉnh Đắk Lắk						
1	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Trung - Nhà máy bia Đắk Lắk	Số 01 Nguyễn Văn Linh, thành phố Buôn Ma Thuột	Công nghiệp	Sản xuất bia	1.424	SCT
2	Công ty Cổ phần Thép ASEAN	KCN Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	29.465	SCT
3	Công ty Cổ phần Vận tải An Phước	Số 198 Nguyễn Văn Linh, thành phố Buôn Ma Thuột	Giao thông vận tải	Vận tải hàng hóa	4.851	SCT
4	Công ty TNHH Thương mại Khánh Dương Đắk Lắk	Thôn 3, xã Krông Jing, huyện M'Drăk	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	1.013	SCT
5	Công ty TNHH Nông sản Tây Nguyên	Thôn 2, xã Ea Kiêt, huyện Cư' M'Gar	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	1.051	SCT
6	Công ty TNHH Cà phê Ngon	Cụm công nghiệp Cư Kuin, huyện Cư Kuin	Công nghiệp	Chế biến cà phê	16.216	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
7	Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên	184 Trần Quý Cáp, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột	Công trình xây dựng	Bệnh viện	819	SCT
8	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bất động sản Việt - Nhật tại Buôn Ma Thuột	Góc đường Nguyễn Thị Định và đường Vành đai Phía Tây, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột	Công trình xây dựng	Siêu thị	819	SCT
9	Công ty Cổ phần Tinh bột sắn Ea Kar	Thôn 9, xã EaSar, huyện EaKar	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	3.718	SCT
10	Công ty Cổ phần Mía đường Đắk Lắk	Tiểu khu 206, xã Ja Tờ Mốt, huyện Ea Súp	Công nghiệp	Sản xuất đường	1.330	SCT
11	Công ty Cổ phần Mía đường 333	Khối 1, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar	Công nghiệp	Sản xuất đường	37.372	SCT
12	Công ty Cổ phần Tinh bột sắn Đắk Lắk	Buôn Cư Enuôl, xã Dang Kang, huyện Krông Bông	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	1.115	SCT
13	Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh	17 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột	Công trình xây dựng	Bệnh viện	550	SCT
14	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Đăk Lăk Tapioca	Thôn 2, xã Krông Á, huyện M'Đrắk	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	1.018	EVN

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
43. Tỉnh Đắk Nông						
1	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ gỗ MDF Bison	Xã Thuận Hạnh, huyện Đak Song	Công nghiệp	Sản xuất gỗ MDF	2.274	SCT
2	Chi nhánh tập đoàn Công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam - Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV	Thôn 11, xã Nhân Cơ, huyện ĐakRLấp	Công nghiệp	Sản xuất khai thác, chế biến quặng bauxit	193.498	TKV
3	Công ty TNHH MTV Sản xuất và thương mại Ngọc Mỹ Kim	KCN Tâm Thắng, huyện Cư Jut	Công nghiệp	Sản xuất sắt thép	1.051	SCT
44. Tỉnh Lâm Đồng						
1	Công ty TNHH Sợi Đà Lạt	Lô A8 Cụm Công nghiệp Phát Chi, xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.865	SCT
2	Công ty Cổ phần Bình Điền Lâm Đồng	Quốc lộ 20, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng	Công nghiệp	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	1.517	SCT
3	Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn Đan Kia	Nhà máy nước sạch Dankia 2, xã Lát, huyện Lạc Dương	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	1.223	SCT
4	Công ty TNHH Lang Hanh	Thôn Tân Phú, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng	Công nghiệp	Khai thác đất sét	2.309	SCT
5	Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng - TKV	Phan Đình Phùng, khu Phố 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm	Công nghiệp	Khai thác quặng bôxít	205.087	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Công ty TNHH Thực phẩm ASUZAC DALAT	Thôn Nam Hiệp, xã Ka Đô, huyện Đơn Dương	Công nghiệp	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1.258	SCT
7	Nhà máy Gạch ngói Lâm Viên	Nông trường 78, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	4.233	SCT
8	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành	Số 14 thôn Hiệp Thành 1, xã Tam Bố, huyện Di Linh	Công nghiệp	Khai thác đất sét	1.787	SCT
9	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Lâm Đồng	Lô CN 5, KCN Lộc Sơn, phường Lộc Sơn	Công nghiệp	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.514	SCT
10	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Nam tại thành phố Đà Lạt	Quảng trường Lâm viên, góc đường Hồ Tùng Mậu và Trần Quốc Toản, phường 10	Công trình xây dựng	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	714	SCT
11	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng	50 Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt (Suối Vàng)	Công nghiệp	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	1.146	SCT
12	Công ty TNHH TM &DV Trường Hoàng Lâm Đồng	KCN Phú Hội, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống không cồn	1.376	SCT
13	Công ty TNHH DaLat Hasfarm	Số 450 Nguyên Tử Lực, phường 08, thành phố Đà Lạt	Công nghiệp	Trồng hoa hàng năm	2.273	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
14	Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	80A Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc	Công nghiệp	Sản xuất điện	3.499	EVN
15	Nhà máy Thủy điện Đồng Nai	254 Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc	Công nghiệp	Sản xuất điện	1.623	EVN
16	Nhà máy Thủy điện Đại Ninh	Xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng	Công nghiệp	Sản xuất điện	1.170	EVN
V. ĐÔNG NAM BỘ						
45. Tỉnh Bình Phước						
1	Công ty TNHH Shyang Ying	Lô B1 - B12 và E1 - E12, lô A2 - A5 KCN Đồng Xoài II, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách,yên đệm và giày dép	1.061	SCT
2	Côn ty Cổ phần Hoàng Sơn I	Quốc lộ 14, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	1.059	SCT
3	Công ty Cổ phần Gỗ MDF VRG Dongwha	Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	24.667	SCT
4	Công ty Cổ phần Giấy Minh Hưng	KCN Minh Hưng 3, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	2.853	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
5	Công ty Cổ phần Kim Tín MDF	Đường Tôn Đức Thắng, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	3.370	SCT
6	Công ty Cổ phần Thuận Lợi BP	Xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	2.704	SCT
7	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P - Nhà máy 2 tại Bình Phước	Phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Các ngành công nghiệp khác	1.912	SCT
8	Công ty Cổ phần Eastwood Energy	Phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sảnxuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	2.142	SCT
9	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ giấy Thuận An	Thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	17.010	SCT
10	Công ty TNHH Beesco Vina	Phường Thành Tâm, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	4.599	SCT
11	Công ty TNHH Cổ phần V Food	Phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	7.994	SCT
12	Công ty TNHH chăn nuôi Hòa Phước	Xã Minh Đức, huyện Hớn Quản	Nông nghiệp	Các hoạt động nông nghiệp khác (Bơm tưới vườn cây, dịch vụ cây trồng, ...)	2.383	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty TNHH Chăn nuôi New Hope Bình Phước	Ấp Hưng Phát, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản	Nông nghiệp	Các hoạt động nông nghiệp khác (Bơm tưới vườn cây, dịch vụ cây trồng, ...)	2.523	SCT
14	Công ty TNHH Dream Textile	Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	1.923	SCT
15	Công ty TNHH Freewell Việt Nam	KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	1.404	SCT
16	Công ty TNHH Hùng Vương Bình Phước	Xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài	Công nghiệp	Khai thác đá, cát,sỏi, đất sét, cao lanh, khoáng hóa chất, ...	1.162	SCT
17	Công ty TNHH Jiawei (Việt Nam)	Đường N4, N3, KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	1.433	SCT
18	Công ty TNHH Leoch Battery (Việt Nam)	Phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất các thiết bị dụng cụ điện, thiết bị chiếu sáng	4.033	SCT
19	Công ty TNHH Leoch Super Power (Việt Nam)	Phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Các ngành côngnghiệp khác	7.735	SCT
20	Công ty TNHH Long Fa (Việt Nam)	Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	4.967	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
21	Công ty TNHH Luyện kim Thăng Long	Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	1.218	SCT
22	Công ty TNHH MTV C&T Vina	KCN Minh Hưng Hàn Quốc, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	5.995	SCT
23	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Future Tycoon	Ấp 2, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.384	SCT
24	Công ty TNHH Nantong Xinfei (Việt Nam) Textile	Phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.667	SCT
25	Công ty TNHH Sam Woon Ind	Lô I2,I3, KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lôngthú (may mặc)	3.288	SCT
26	Công ty TNHH Shyang Ta	Lô A8, KCN Chơn Thành 1, ấp 2, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	2.391	SCT
27	Công ty TNHH Việt Nam Newish Textile	Lô C6 - C8, KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	1.072	SCT
28	Công ty TNHH Yakjin Intertex	KCN Minh Hưng - Hàn Quốc, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	1.928	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty TNHH MTV Sản xuất thương mại Linh Hương	T55/10 thôn 8, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	30.531	SCT
30	Công ty TNHH Tech Seal - Dai Binh	KCN Đồng Xoài I, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	2.367	SCT
31	Chi nhánh Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hà Tiên - Nhà máy xi măng Bình Phước	Ấp Thanh Bình, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	141.218	SCT
32	Công ty Cổ phần Kim tín MDF Đồng Phú	KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	11.856	SCT
33	Công ty Cổ phần Việt Sing	Xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.460	SCT
34	Công ty TNHH Dệt nhuộm All Seven	KCN Minh Hưng Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	1.208	SCT
35	Công ty TNHH Giấy Đồng Phú	Xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú	Công nghiệp	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	1.114	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
36	Công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - Chi nhánh Bình Phước	KCN Minh Hưng Sikico, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản	Công nghiệp	Các ngành công nghiệp khác	2.815	SCT
46. Tỉnh Tây Ninh						
1	Công ty TNHH BROTEX Việt Nam (khu B)	Lô 34, 49, 50, đường N14, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	120.276	SCT
2	Công ty TNHH GANI LUCKY Việt Nam	Lô số 40-6 đường N14, khu công nghiệp Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Dệt may	42.971	SCT
3	Công ty TNHH SAILUN Việt Nam	Lô 37-1, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất lốp xe	87.243	SCT
4	Công ty TNHH Dệt Xinsheng Việt Nam	Lô số 44-29, đường D14, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.197	SCT
5	Công ty TNHH ILSHIN Việt Nam	Lô số 30-4, đường N14, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	14.811	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Công ty TNHH Billion Industrial VN	Lô 43-16, đường N14, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	41.595	SCT
7	Công ty TNHH Dệt sợi Continental	Lô 30-18, đường N16, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	39.666	SCT
8	Công ty TNHH Cocreation Grass Corporation	Lô 10-1 đường N8, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất cỏ nhân tạo	22.474	SCT
9	Công ty TNHH Hailide Việt Nam	Lô 10-2 đường N8, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng, Việt Nam	Công nghiệp	Dệt sợi phục vụ ngành sản xuất ô tô	21.066	SCT
10	Công ty TNHH ACTR	Lô 37-37B, 42-5-1, 42-6-1, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Đôn Thuận, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất lốp xe	22.329	SCT
11	Công ty TNHH JinYu (VN) Tire	Lô 09-2, đường N8, khu Công nghiệp Phước Đông, xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất lốp xe	20.235	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
12	Công ty TNHH Lốp xe HA VINA	Lô số 47-1, 47-2, 47-3 đường D11, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất săm, lốp xe đạp, xe máy	5.660	SCT
13	Công ty TNHH New WideVN	Lô số 45-16 đường N15, khu Công nghiệp Phước Đông, Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	4.515	SCT
14	Công ty TNHH Pouli VN	Lô 37-10 Khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất giày	1.098	SCT
15	Công ty Cổ phần JSI Vina (Công ty Cổ phần TKG ECO MATERIAL Vina)	Lô số 45-18-2 đường N14, khu CN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất da tổng hợp và vải	17.212	SCT
16	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ	Đường số 8, KCN Trảng Bàng, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	12.140	SCT
17	Công ty Cổ phần Dệt May ĐT-TM Thành Công	Đường số 8, KCN Trảng Bàng, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	3.547	SCT
18	Công ty TNHH Cao su Thời Ích	Đường số 12, khu CN Trảng Bàng, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất săm lốp xe	1.189	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
19	Công ty Cổ phần Dệt Trần Hiệp Thành	Đường số 7, khu Công nghiệp Trảng Bàng, Km 32, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.367	SCT
20	Công ty TNHH Dụng cụ Thể thao Kiều Minh	Đường số 5, khu Công nghiệp Trảng Bàng, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất giường, tủ, bàn ghế và các sản phẩm khác	1.051	SCT
21	Công ty TNHH YOUNG IL Việt Nam	Lô A6 1-4, đường N5, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ da	6.885	SCT
22	Công ty TNHH Dệt Jifa Thành An VN	Lô A14, đường N3A, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Dệt nhuộm	1.418	SCT
23	Công ty TNHH First Team Việt Nam	Lô A1, đường 787, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	May mặc	8.504	SCT
24	Công ty TNHH Dệt may Rise Sun Hồng Kông (VN)	Lô A12, đường D3, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Dệt nhuộm	3.259	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
25	Công ty TNHH Ritar Power (VN)	Lô A12, đường C4, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	9.217	SCT
26	Công ty Ningbo Changya Plastic	Lô A22.2A-B, đường C4, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất dụng cụ ăn uống bằng nhựa	2.345	SCT
27	Công ty TNHH NPP Power (VN)	Lô A22.3, đường C4, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	1.854	SCT
28	Công ty Cổ phần PET Quốc tế	Lô 129-130, đường số 6, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.268	SCT
29	Công ty Cổ phần Ngọc Nghĩa	Lô 123, đường số 6, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.623	SCT
30	Công ty TNHH Sản xuất Phú Lực (VN)	Lô 52-53, đường số 3, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất đồ dùng bằng thép không gỉ	1.744	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
31	Công ty TNHH Gỗ Khang Đạt (VN)	Lô 154B, 154C, 154D, đường số 2, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Chế biến gỗ	1.882	SCT
32	Công ty TNHH Đức Tín (VN)	Lô 117,118,119, đường số 6, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất và gia công da bán thành phẩm	1.111	SCT
33	Công ty TNHH Quốc tế Viễn Đông	Lô 58-59, 87-88, 50, 51, đường số 4, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung III, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất và gia công thiết bị phòng tắm	1.342	SCT
34	Công ty TNHH MTV Tiến Dương Tây Ninh	Số 608, đường Trần Văn Trà, ấp Bàu Lùn, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	3.179	SCT
35	Công ty TNHH MTV Danh Dự	Tổ 12, ấp Tân Lập, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.466	SCT
36	Công ty Cổ phần Khoai Mì Tây Ninh	Ấp Tân Hòa, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.077	SCT
37	Công ty TNHH Chế biến XNK Xuân Hồng	Số 86, tổ 13 ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.630	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
38	Công ty TNHH Công nghiệp cao su An Cố	Ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	1.621	SCT
39	Công ty Cổ phần Xi măng FiCo Tây Ninh	433 đường 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại	12.979	SCT
40	Công ty TNHH Continental (Tân Châu)	Lô A3 - A9, cụm Công nghiệp Tân Hội 1, xã Tân Hội, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất sợi	10.640	SCT
41	Công ty TNHH MTV Nguyên Liêm	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	3.642	SCT
42	Công ty TNHH Sản xuất-TM-DV-VT-XNK Hữu Đức Tây Ninh	Ấp Tân Kiên, xã Tân Hà, Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	3.669	SCT
43	Công ty TNHH Trường Thịnh	Ấp 1, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.644	SCT
44	Doanh nghiệp tư nhân Thành Thái	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.996	SCT
45	Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển CN Thanh Thanh Xuân	Cụm CN Thanh Xuân, ấp Thanh Xuân, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	3.478	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
46	Công ty TNHH Một Thành Viên Phúc Thắng Tây Ninh	Tổ 2, ấp Thạnh Tân, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.396	SCT
47	Công ty TNHH Trường Hưng	Ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.075	SCT
48	Công ty TNHH MTV Nông sản XNK Hoàng Huy	Ấp 4, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.033	SCT
49	Công ty TNHH Sản xuất - TM Liên Phương	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.162	SCT
50	Chi nhánh Công ty TNHH Tiến Thành	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.491	SCT
51	Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi - Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Tân Châu	Số 74 Lô 23, khu phố 4, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.079	SCT
52	Công ty TNHH Phước Vân Tây Ninh	Ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.153	SCT
53	Công ty TNHH Sản xuất thương mại tinh bột khoai mì Nhựt Phát - Chi nhánh Tây Ninh	430 Tổ 9, ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.592	SCT
54	Công ty TNHH - Sản xuất - Thương mại - Xuất nhập khẩu Kim Yến	Ấp 6, xã Suối Ngô, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.183	SCT
55	Công ty Cổ phần Cao su Thắng Lợi Tây Ninh	Ấp Bàu Bền, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	1.416	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
56	Chi nhánh Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy 8 - Nhà máy sản xuất tinh bột mì	Cụm Công nghiệp Ninh Điền, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	6.666	SCT
57	Công ty TNHH XNK TM CN DV Hùng Duy	Ấp Bố Lớn xã Hòa Hội, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	3.898	SCT
58	Công ty TNHH Hồng Phát	Số 322, ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.765	SCT
59	Công ty TNHH Sản xuất Tinh bột khoai mì Bình Minh	Ấp 1, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.782	SCT
60	Công ty TNHH Sản xuất TM DV TH XNK Hữu Đức Tây Ninh	Tổ 3, ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.488	SCT
61	Công ty TNHH Đồng Nhứt	Ấp Phước An, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.225	SCT
62	Doanh Nghiệp Tư Nhân Sầm Hên	Số 339 ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.058	SCT
63	Công ty TNHH VMC Hoàng Gia	Ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành	Công nghiệp	Sản xuất giày da	1.093	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
64	Công ty TNHH Pou Hung Việt Nam	Đường số 1, KCN Chà Là, ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất giày da	13.978	SCT
65	Công ty TNHH Can Sports Việt Nam	Ấp Thuận Hòa, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất giày da	3.449	SCT
66	Công ty TNHH Nông sản Quốc tế Hiệp Phát	Số 333, tổ 11, ấp Phước Bình 1, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.053	SCT
67	Công ty TNHH Tinh bột khoai mì Hưng Long	Số 18, tổ 39, ấp Phước Tân 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.219	SCT
68	Công ty TNHH Sầm Nhứt	Tổ 7, ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	4.003	SCT
69	Công ty TNHH MTV XNK Hoa Nhài	Tổ 5, đường 793, ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.652	SCT
70	Công ty TNHH Tân Trường Hưng	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Bắc, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.828	SCT
71	Công ty TNHH Tinh bột sắn VINATA	Tổ 5, ấp Thạnh Thọ , xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.593	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
72	Công ty TNHH MTV Dương Minh Tuyền	Ấp Hòa Đông B, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.139	SCT
73	Công ty TNHH Sản xuất tinh bột khoai mì Hiền Vũ	Số 302, ấp Thạnh An, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	2.219	SCT
74	Công ty Cổ phần Bột mì Bảo Duy	Tổ 3, ấp Thạnh An, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.992	SCT
75	Công ty TNHH MTV Hồng Cúc Tây Ninh	Ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.372	SCT
76	Công ty TNHH QL VN Agroresources	Xã Mỏ Công, huyện Tân Biên	Nông nghiệp	Chăn nuôi gia cầm	1.330	SCT
77	Công ty TNHH QL FARMS (Tây Ninh)	Ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên	Nông nghiệp	Chăn nuôi gia cầm	1.281	SCT
78	Công ty TNHH TAPIOCA Việt Nam	043, ấp Cầu, xã Tân Phong, huyện Tân Biên	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột mì	1.022	SCT
79	Công ty Cổ phần TKG Taekwang Mộc Bài	Khu thương mại Hiệp Thành, Mộc Bài, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu	Công nghiệp	Sản xuất, gia công giày dép	6.913	SCT
80	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trang trại bò sữa Tây Ninh	Tổ 60, ấp Long Thịnh, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu	Nông nghiệp	Sản xuất chăn nuôi	1.763	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
81	Công ty TNHH GDI TEXTILE	Lô số C1, C2, C3, C5, C6 đường N6, khu Công nghiệp TMTC thuộc KKT CK Mộc Bài, ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu	Công nghiệp	Sản xuất dệt vải	1.280	SCT
82	Công ty TNHH EAGLE VINA	Lô số D2-2, khu Công nghiệp TMTC thuộc KKTCK Mộc Bài, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu	Công nghiệp	Sản xuất bóng đánh golf	1.985	SCT
83	Chi nhánh tại tỉnh Tây Ninh - Công ty Cổ phần Vincom Retail	Tổ hợp Trung âm thương mại, Khách sạn tiêu chuẩn 5 sao và nhà phố thương mại Shophouse Tây Ninh, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh	Công trình xây dựng	Nhà hàng, khách sạn 5 sao, trung tâm thương mại	662	SCT
84	Công ty Cổ phần Mặt trời Tây Ninh - Chi nhánh Sun World Tây Ninh	Núi Bà Đen, khu phố Ninh Phú, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh	Công trình xây dựng	Khu du lịch, vui chơi giải trí	1.039	SCT
85	Công ty Cổ phần Đầu tư bệnh viện Xuyên Á - Chi nhánh Tây Ninh	Số 10 đường Xuyên Á, ấp Trâm Vàng 3, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu	Công trình xây dựng	Bệnh viện	679	SCT
86	Công ty Cổ phần Hương Giang chi nhánh Tây Ninh-Nhà máy SX tinh bột khoai mì Đại Quang	Tổ 3, ấp Trảng Trai, xã Tân Hòa, huyện Tân Châu	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	1.156	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
87	Công ty TNHH ICHIHIRO (Việt Nam)	Lô 103-104, đường số 5, khu chế xuất - Công nghiệp Linh Trung 3, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất và gia công dệt khăn lông	2.370	SCT
88	Công ty TNHH Baikai Industry VN	Lô số 43-19-1 đường N14, khu công nghiệp Phước Đông, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu	Công nghiệp	Sản xuất sợi nhân tạo	1.020	SCT
89	Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh	Số 288, đường 30/4, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh.	Công trình xây dựng	Bệnh viện	537	SCT
90	Công ty TNHH Xiang Jiang Group (VN)	Lô A16.1, Đường C1 và Lô A16.6, Đường C3, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1.865	SCT
91	Công ty TNHH Công nghệ Sincetech (Việt Nam)	Lô B2.2, Đường C4, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim	1.389	SCT
92	Công ty TNHH Hantex Group	Lô B13.3, đường N11, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	2.710	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
93	Công ty TNHH Dệt may S. Power (VN)	Lô A13, đường C1, KCN Thành Thành Công, xã An Hòa, thị xã Trảng Bàng	Công nghiệp	Dệt nhuộm	1.597	SCT
94	Chi nhánh Công ty TNHH DAESANG Việt Nam tại Tây Ninh	Ấp B2, xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	3.497	Dataenergy.vn
47. Tỉnh Bình Dương						
1	Công ty Cổ phần Lúa Vàng	Số 25, đường số 6, KCN Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Xay xát và sản xuất bột thô	1.248	SCT
2	Công ty TNHH Thuộc Da Sài Gòn Tantec	Lô M2, M3, KCN Việt Hương 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1.283	SCT
3	Công ty TNHH Điện tử và Ngũ kim Gem Việt Nam	Đường D1-N2, KCN Nam Tân Uyên, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, gia công sản xuất các sản phẩm ngũ kim, gia công cơ khí	2.188	SCT
4	Công ty TNHH Takigawa Việt Nam	Số 10, đường số 14, KCN VSIP II-A, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	1.642	SCT
5	Công ty TNHH Techtronic Industries Việt Nam Manufacturing	Số 9A, đường số 27, KCN VSIP II A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, gia công sản xuất, lắp ráp thiết bị điện, phu kiện sử dụng điện	1.812	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
6	Công ty TNHH Nội thất SanYang Việt Nam	Đường CN7 và CN8, KCN Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, gia công sản xuất đồ gỗ các loại	2.112	SCT
7	Công ty TNHH Long Yi Industrial Việt Nam	Lô E 5 -CN & E 11 - KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	3.093	SCT
8	Công ty TNHH Uni - President Việt Nam	Số 16-18, đường ĐT 743, KCN Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	10.915	SCT
9	Công ty TNHH Xi măng Fico Bình Dương	Thửa đất số 33, 34; tờ BĐ số 177, ấp 1, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại	1.018	SCT
10	Công ty TNHH Procter & Gamble Đông Dương	KCN Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản phẩm hóa chất, phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất khác...	2.624	SCT
11	Công ty TNHH Công nghiệp Quan Yu Việt Nam	Lô B6_E_CN, KCN Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất viên nén mùn cưa; - Sản xuất cầu thang bằng gỗ và kim loại,..	1.326	SCT
12	Công ty TNHH Châu Hữu Đức (Trạm 2)	Thửa đất số 30, 113, 115, tờ bản đồ số 33, khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất viên ép bằng mùn cưa để làm khí đốt	1.045	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
13	Công ty Cổ phần Gạch Đông Nam Á	Khu phố 9, phường Chánh Phú Hoà, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2.522	SCT
14	Công ty TNHH Việt Nam gạch men Thạch Anh	Khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại	1.586	SCT
15	Công ty TNHH Mirae Advance Plastics	Đường số 2A, KCN quốc tế Protrade, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	1.218	SCT
16	Công ty TNHH ISME Việt Nam	Lô H12 (Khu B1), đường D5, KCN Rạch Bắp, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất vải không dệt, vải lưới (không nhuộm tẩy)	1.793	SCT
17	Công ty TNHH Chyang Sheng Việt Nam	Số 150/3, khu phố 2, phường An Phú, thị xã Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	14.744	SCT
18	Công ty TNHH Crystal Elegance Textiles Việt Nam	Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1.709	SCT
19	Công ty TNHH Paihong Việt Nam	Lô C_6A_CN, KCN Bàu Bàng mở rộng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	7.834	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
20	Công ty TNHH Bách Đạt Việt Nam	Đường Số 5, cụm công nghiệp Phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1.490	SCT
21	Công ty TNHH Quốc tế Di Hưng	Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất và kinh doanh Nhôm Kính	1.119	SCT
22	Công ty TNHH Yusung A-Tech Vina	Số 16B, đường số 26, KCN VSIP II-A, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	1.610	SCT
23	Công ty TNHH MTV Jy Vina	Lô A-7-CN, đường N6, KCN Mỹ Phước, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất và gia công linh kiện bằng thép (lõi thép) dùng trong bánh xích	1.004	SCT
24	Công ty TNHH Kolon Industrial Việt Nam	Lô C-4A-CN, KCN Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các thiết bị, dụng cụ điện, thiết bị chiếu sáng	1.277	SCT
25	Công ty TNHH Esprinta (Việt Nam)	Đường số 12, KCN Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất trang phục, nhuộm da lông thú (may mặc)	1.535	SCT
26	Công ty Kính nổi Viglacera	Khu sản xuất Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	3.674	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
27	Công ty TNHH Fotai Việt Nam	Số 73/1, đường Nguyễn Thái Bình, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một	Công nghiệp	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	3.583	SCT
28	Công ty TNHH Rohto Mentholatum Việt Nam	Số 16, đường số 5, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất mỹ phẩm	1.924	SCT
29	Công ty TNHH Liên doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Số 40, đại lộ Tự Do, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2.488	SCT
30	Công ty TNHH Compass II	Số 35,đại lộ Độc Lập, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu	1.895	SCT
31	Công ty TNHH Tata Coffee Việt Nam	Số 12, đường số 32, KCN VSIP II-A, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống	8.734	SCT
32	Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Trung Nguyên - Nhà máy cà phê Sài Gòn	Lô A, đường NA7, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất đồ uống	1.801	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
33	Công ty TNHH Yakult Việt Nam	Số 5, đường Đại lộ Tự Do, KCN VSIP I, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất thực phẩm chức năng dạng sữa uống lên men	1.111	SCT
34	Công ty TNHH MTV Công Nghiệp Masan	Lô 06, KCN Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	15.349	SCT
35	Công ty Cổ phần Nguyên liệu Thực phẩm Á Châu Sài Gòn	Đường DE6, KCN Mỹ Phước 3, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất thực phẩm	1.280	SCT
36	Chi nhánh Công ty Cổ phần Acecook Việt Nam tại Bình Dương	Khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	6.815	SCT
37	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh tại Bình Dương	Lô M-5-CN, KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	5.836	SCT
38	Công ty TNHH Thức ăn gia súc Lái Thiêu	Số 48B, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.140	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
39	Công ty TNHH Emivest Feedmill VN	Lô A-11A-CN, KCN Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Chế biến thực phẩm	3.904	SCT
40	Công ty TNHH De Heus	Lô G _ 2 _ CN, KCN Mỹ Phước, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1.942	SCT
41	Công ty TNHH Sewoon Medical Vina	Số 8, đường số 27, KCN VSIP II-A, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Công nghiệp	Sản xuất, gia công trang thiết bị, dụng cụ y tế và chăm sóc sức khỏe	1.310	SCT
42	Công ty Cổ phần VRG Khải Hoàn	Ấp Cầu Sắt, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	11.831	SCT
43	Công ty TNHH Nitto Denko Việt Nam	Số 06, đường số 3, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.938	SCT
44	Công ty TNHH II-VI Việt Nam	Số 5,đường số 4, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	6.059	SCT
45	Công ty TNHH Hoya Lens Việt Nam	Số 20, đường số 4, KCN Vsip II, thành phố Thủ Dầu Một	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	4.854	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
46	Công ty Cổ phần Thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Bình Dương	Lô E3-E4, KCN Mỹ Phước, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	4.543	SCT
47	Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Vinh Phát Đạt	Lô M3, Tổng kho NH Công Thương, KCN Sóng thần 1, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất vải sợi	1.343	SCT
48	Công ty TNHH Chain Yarn Việt Nam	Lô A-7-CN, KCN Bàu Bàng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	10.658	SCT
49	Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Thiên Nam	Lô A6, KCN Dệt May Bình An, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	6.605	SCT
50	Công ty TNHH KyungBang Việt Nam	Lô B-3A-CN, KCN Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	21.442	SCT
51	Công ty TNHH Công nghiệp De Licacy Việt Nam	Lô A-10-CN, KCN Bàu Bàng, xã Lai Hưng, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	34.995	SCT
52	Công ty Cổ phần Sợi Việt Trí	Đường số 9, KCN Rạch Bắp, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	3.041	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
53	Công ty TNHH Công nghiệp Kolon Bình Dương	Lô C-5-CN, KCN Bàu Bàng mở rộng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi	15.220	SCT
54	Công ty TNHH Polytex Far Eastern (Việt Nam)	Lô B_5B_CN, đường DC, KCN Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sợi, dệt vải và hoàn thiện sản phẩm dệt	92.496	SCT
55	Công ty TNHH Din San	Số 01, đường 04, KCN Tân Đông Hiệp B, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.295	SCT
56	Công ty TNHH JYTX Textile Việt Nam	Thửa đất số 694, tờ bản đồ số C2, cụm sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất sợi	1.162	SCT
57	Công ty TNHH Thép VAS An Hưng Tường	Khu phố 3, phường Tân Định, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất phôi thép, thép xây dựng các loại	53.317	SCT
58	Nhà máy thép Pomina 1- Chi nhánh Công ty Cổ phần Thép Pomina	Số 01, đường 27, KCN Sóng Thần 2, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.229	SCT
59	Chi nhánh Công ty TNHH Thiên Thai	Ấp Bình Chánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	16.446	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
60	Công ty TNHH Trung Hà	Đường ĐH420, tổ 4, khu phố 8, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	5.366	SCT
61	Công ty TNHH Thép Tú Sơn	Số 03/ĐX4,TH, tổ 7, ấp Tân Hoa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Luyện, cán, kéo thép	6.048	SCT
62	Hợp tác xã thép Toàn Lực	Ấp 1, xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	3.337	SCT
63	Công ty TNHH Kiswire Việt Nam	Lô A,5A,CN, KCN Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất và gia công dây thép dùng trong sản xuất ô tô và các ngành liên quan	2.583	SCT
64	Công ty TNHH Baosteel Can Making VN	Số 02 đường số 15, KCN VSIP II-A, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	1.996	SCT
65	Công ty TNHH Pol Sheng Fastener (Việt Nam)	Lô 17-2, đường 2B, KCN Quốc tế Protrade, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	1.699	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
66	Công ty TNHH Thép Quang Thắng	Khu phố 4, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Luyện, cán kéo thép	3.408	SCT
67	Công ty TNHH Luyện cán thép Hùng Cường	Khu phố 4, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Nấu và cán thép xây dựng.	1.069	SCT
68	Công ty Cổ phần Maruichi Sunsteel	ĐT743, khu phố Đông Tác, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	18.771	SCT
69	Công ty TNHH Sản xuất Lê Phan Gia Bình Dương	Đường N4 và D1, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	6.358	SCT
70	Công ty Cổ phần Thép VAS Tuệ Minh	Lô A5, đường D2, KCN Đất Cuốc, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	52.221	SCT
71	Công ty TNHH Uy Kiệt	Thửa đất 12,340, tờ bản đồ 16, đường ĐH 409, tổ 4, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	5.294	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
72	Công ty TNHH Acumen Houseware Industry Việt Nam	Số 12,đại lộ Hữu Nghị, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất bàn chải đánh răng, các loại bàn chải, cán bàn chải các loại, lông, sợi cước nhựa, chai và bình nhựa dùng trong các lĩnh vực dược phẩm và chăm sóc sức khỏe	1.087	SCT
73	Công ty TNHH Scientex Tsukasa Việt Nam	Số 33, đại lộ Hữu Nghị, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.756	SCT
74	Công ty TNHH Sản xuất thương mại dịch vụ Tân Tường Khang	Đường D2 và N5, KCN Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	3.059	SCT
75	Công ty Cổ phần Nhựa Tín Kim	Đường Đ3, KCN Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm nhựa gia dụng và kỹ thuật	1.095	SCT
76	Công ty TNHH Hưng Dụ	Số 32, đường Dân Chủ, KCN VSIPII, thành phố Thủ Dầu Một	Công nghiệp	Sản xuất gia công sản xuất các loại phim nhựa, màng nhựa, bao bì nhựa, các loại bao bì nhựa tổng hợp	2.804	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
77	Công ty TNHH Rich Fame	Lô C-7-CN, KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	1.549	SCT
78	Công ty TNHH Nhựa Chinli Mỹ Phước	Đường NA3, KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Thuộc, sơ chế da, sản xuất vali, túi xách, yên đệm và giày dép	3.324	SCT
79	Công ty Cổ phần Bao bì Nhựa TKT Việt Nam	Thửa đất số 423, tờ bản đồ số 59, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	1.138	SCT
80	Công ty TNHH Accredo Asia	Số 28, đường 32, KCN VSIP II-A , huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, màng phim nhựa, túi đứng linh hoạt; Sản xuất hạt nhựa compound, hạt màu masterbatch, hạt màu trắng; Bao bì đóng gói cho hàng tiêu dùng và bán lẻ; Bao bì trong ngành y dược	3.131	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
81	Công ty TNHH YAO - I Việt Nam	Số 10, đường số 32, KCN VSIP II-A , xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại	1.160	SCT
82	Công ty TNHH Nhựa Duy Tân Bình Dương	Lô B1-B2, KCN Việt Hương 2, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất gia công sản phẩm nhựa các loại; in trên sản phẩm nhựa và linh kiện nhựa	2.135	SCT
83	Công ty TNHH Sản xuất sản phẩm nhựa cao su Chun Xiang	Lô G6-G7, lô G4C-G5C, đường số 6 nối dài, KCN Việt Hương 2, ấp 2, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	7.023	SCT
84	Công ty TNHH Việt Danh	Lô A-30, đường số 9, cụm công nghiệp Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm cơ khí (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	1.339	SCT
85	Công ty TNHH Good Mark Industrial VietNam	Lô T2-16 đến T2-23 đường Pasteur, khu 3, khu công nghiệp Quốc tế Protrade, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện, phụ kiện bằng nhựa cho ngành công nghiệp, điện tử.	1.805	SCT
86	Công ty TNHH Honda Metal Industries VN	Số 31, đại lộ Tự Do, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Chế tạo, dập, đúc kim loại	2.159	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
87	Công ty TNHH Đông Nam	Đường ĐT 743, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất sắt, thép, gang	1.335	SCT
88	Công ty TNHH Fookyik (Việt Nam) Furniture	Đường CN13, CN14 & CN15, KCN Tân Bình, xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế gỗ.	2.173	SCT
89	Công ty TNHH Yokohama Tyres Việt Nam	Số 17, đường số 10, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất các loại lốp xe và các sản phẩm liên quan	74.135	SCT
90	Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao Su Miền Nam - Xí nghiệp lốp Radial	Khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	12.048	SCT
91	Công ty TNHH Uchiyama Việt Nam 1	Số 25, đường số 6, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Linh kiện và phụ tùng ô tô	7.967	SCT
92	Công ty TNHH Srithai (Việt Nam)	Số 9, đường Số 2, KCN Sóng Thần 1, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	4.545	SCT
93	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Lô C-1-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.491	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
94	Công ty Cổ phần Nhựa Youl Chon Vina	Lô K-3-CN, KCN Mỹ Phước II, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2.272	SCT
95	Công ty TNHH Lốp Kumho Việt Nam	Lô D3-CN, KCN Mỹ Phước 3, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	21.280	SCT
96	Công ty TNHH Glory Oceanic (Việt Nam)	Ấp 1, xã Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất và lắp ráp các sản phẩm điện gia dụng	1.895	SCT
97	Công ty TNHH Kỹ nghệ cửa Ý - Á Châu	Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1.236	SCT
98	Công ty TNHH Trường Dũng Bình Dương	Thửa đất số 446, tờ Bản Đồ Số 30, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Cưa xẻ, chế biến gỗ (Chỉ được cưa, xẻ, chế biến gỗ sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1.385	SCT
99	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ xây dựng sản xuất Triệu Phú Lộc	Số 46 khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1.392	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
100	Công ty TNHH MTV Gỗ Sâm Thành	Lô N6, đường N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, gia công đồ gỗ gia dụng, các chi tiết phụ kiện bằng gỗ. Gia công ốp ván mỏng cho bề mặt đồ gỗ.	1.190	SCT
101	Công ty TNHH Timberland	Tổ 2, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất, gia công các sản phẩm và chi tiết, phụ kiện sản phẩm đồ gia dụng làm từ da thuộc, nhựa PVC, vải, mút, sợi, gỗ, kim loại và nguyên liệu khác	2.734	SCT
102	Công ty Cổ phần Sản xuất gỗ nhân tạo Tiến Phát	Số 06, đường số 2, khu phố 7, khu tái định cư Phú Hòa, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	3.731	SCT
103	Công ty TNHH Phước Ý	Lô F1-CN, đường N6, KCN Mỹ Phước, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Chế biến gỗ và sản xuất các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, ...	5.092	SCT
104	Công ty TNHH Gỗ Blue Valley	Đường CN8 và CN13, KCN Tân Bình, xã Hưng Hòa, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1.450	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
105	Công ty TNHH Ace Elite	Số 2, đường số 24, KCN VSIP II-A, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất và gia công sản xuất các loại màn, vật liệu trang trí nội thất và các linh kiện phụ kiện có liên quan bằng nhựa	2.551	SCT
106	Công ty TNHH Việt Ý	Tổ 4, đường DH409, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	5.585	SCT
107	Công ty TNHH Patel Việt Nam	Lô B5-B8, KCN Việt Hương 2, xã Phú An, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất vật liệu giày-dép, đế giày bằng nhựa PU, EVA và sản phẩm liên quan khác từ nhựa PU, EVA các loại, nhựa cao su	1.764	SCT
108	Công ty TNHH Honda Industrial	Ấp Xóm Đèn, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm từ plastic	1.093	SCT
109	Chi nhánh Công ty Cổ phần Hơi kỹ nghệ Que Hàn - Xí nghiệp hơi kỹ nghệ Que Hàn Bình Dương	Lô A, đường số 1, KCN Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản phẩm hóa chất, phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất khác...	6.359	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
110	Công ty TNHH Asuzac	Số 01, đường 8, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	1.709	SCT
111	Công ty TNHH Nhôm Tiến Đạt	Số 51/2 đường Bế Văn Đàn, khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thành phố Dĩ An	Công nghiệp	Sản xuất các kim loại như: Sắt, thép, kim loại màu…	2.523	SCT
112	Công ty TNHH United Mechanical	Lô M4A CN, KCN Mỹ Phước 2, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	1.630	SCT
113	Công ty TNHH Juwon Việt Nam	Đường D9, KCN Rạch Bắp, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ kim loại	1.870	SCT
114	Công ty TNHH Viet-Screw	Đường số 2B, KCN quốc tế Protrade, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất bu lông, đai ốc; sản xuất vòng đệm; sản xuất sản phẩm đinh vít	1.174	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
115	Công ty TNHH Minh Long I	Số 333, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất hàng gốm sứ mỹ nghệ xuất khẩu, gốm sứ dân dụng chất lượng cao thay thế hàng nhập khẩu.	3.380	SCT
116	Công ty TNHH Ampacs International	Lô B7_H_CN, KCN Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất rađio, tivi, thiết bị truyền thông và các linh kiện điện tử	2.577	SCT
117	Công ty Cổ phần Hưng Hải Thịnh	Cụm công nghiệp Tam Lập, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo	Công nghiệp	Mua bán cao su, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và hóa chất sử dụng trong nông nghiệp)	2.830	SCT
118	Công ty TNHH Camso Việt Nam	Số 5 VSIP II-A đường số 23, KCN Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên	Công nghiệp	Sản xuất các sản phẩm từ cao su và nhựa các loại	2.002	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
119	Công ty TNHH Ắc Quy GS Việt Nam	Số 18, đường số 3, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	5.964	SCT
120	Công ty TNHH Sheng Chang	Lô I-1A-CN, KCN Mỹ Phước II, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất các thiết bị, dụng cụ điện, thiết bị chiếu sáng	2.904	SCT
121	Công ty TNHH Kỹ thuật công nghệ Yacht (VN)	Lô A-9H-CN, KCN Bàu Bàng, thị xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất các thiết bị, dụng cụ điện, thiết bị chiếu sáng	1.557	SCT
122	Công ty TNHH Taitan Việt Nam	Lô C-4A-CN, KCN Bàu Bàng mở rộng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Công nghiệp	Sản xuất pin và ắc quy	1.250	SCT
123	Công ty TNHH Maruei Việt Nam Precision	Số 9, đại lộ Độc Lập, KCN VSIP I, thành phố Thuận An	Công nghiệp	Sản xuất, gia công sản xuất bộ phận phụ tùng cho máy lạnh, thắt lưng an toàn, máy và thân xe hơi, xe tải, xe gắn máy.	1.725	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
124	Công ty TNHH SJF Vina	Lô C_5A_CN, KCN Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất xe có động cơ, rơ móc; Sản xuất các phương tiện đi lại…	1.119	SCT
125	Công ty Cổ phần S.I Casting Việt Nam	Đường D2, KCN Rạch Bắp, xã An Tây, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2.432	SCT
126	Công ty TNHH Seohwa Vina	Lô B-2B3, CN, KCN Mỹ Phước 3, thành phố Bến Cát	Công nghiệp	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	1.559	SCT

(Xem tiếp Công báo số 1101 + 1102)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng